

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm...	4 \$00
Sáu tháng...	2 50
Đổi chỗ ở...	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THỰC ĐỊA	
Một năm...	12 fr 00
Sáu tháng...	7 00
Mỗi số...	0 10

Số: 489
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

12 Juillet 1917
24 tháng năm Ấm
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1450
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỘ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Đồn-quản thi Đồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - ĐIỆN BÁO.
- 3 - LỄ 14 JUILLET TẠI ĐÔNG-DƯƠNG.
- 4 - TÂY CHAI HẰNG TÀU.
- 5 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 6 - SÁNG CỬ KHẢ PHỤNG.
- 7 - GIA ĐÌNH GIÁO DỤC.
- 8 - ỨC-CHAU CHIẾN SỰ.
- 9 - TRUYỀN NGƯỜI THAM-HIỆM.
- 10 - CHUYỀN LẠM HƯNG.
- 11 - VĂN-CHƯƠNG.
- 12 - TIỂU THUYẾT ANNAM.
- 13 - THÔNG-BAO (Đông-dương).
- 14 - THƠ TÍN VẮNG LẠI.
- 15 - SỰ SỐNG CỦA CÁC CON THÚ VẬT LẤY BỤC TRUNG MÃ TÍNH.
- 16 - THỂ TỤC PHÙ RA.
- 17 - SỰ XUẤT TẤN KỸ.

Việc học ngày xưa Việc học ngày nay Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(tiếp theo)

Những việc tôi kể dòng dài từ lúc khởi bàn việc này, người hay dục tốc thi cho là nói thừa, mà ai có lòng nhiệt thành lo nghĩ về việc học, thì mới biết rằng, phạm đã tính đến những cuộc lớn lao như vậy, ắt phải kể cứu rành mạch, phải so sánh từng số từng việc, thì mới bàn được cho đến nơi đến chốn.

Xét qua hai bậc sơ-học rồi, nay tôi xin bàn đến bậc thứ ba, nghĩa là bậc học ở những trường lớn Mỹ-tho, Gia-định và Chasseloup-Laubat.

Trường Gia-định thì mới lập ra, để thay cho trường sư-phạm cũ. Sau này, khi tôi đã bàn đến cách tuyển cử các thầy giáo từ bậc trên xuống bậc dưới, thì các ngài sẽ biết bỏ trường sư-phạm cũ Gia-định là phải hay chăng?

Trường Gia-định bây giờ chứa được độ 100 nôi học-sanh. Có lẽ sau này, khi nào trường Mỹ-tho và trường Chasseloup Laubat đã mở lớn thêm ra, chứa nổi 450 hoặc 500 nôi học-sanh rồi, không cần ngoại học-sanh, thì bấy giờ trường Gia-định lại đổi ra làm trường lưu học tỉnh. Từ nay cho đến khi đó, thì trường Gia-định cũng như trường Mỹ-tho, hãy tạm dùng làm trường bậc trên để dạy các học-trò trường tỉnh đã học mãn khóa, đã thi được văn-bằng cơ-thủy tối-nghiệp, học đó trong hai năm, đăng ròi vào học trường Chasseloup-Laubat. Nhon đây tôi xin kể những

thế cách cho học trò vào trường Gia-định, trường Mỹ-tho, để các ngài nghe: Ngày xưa trường Mỹ-tho mỗi năm chỉ cho vào được độ 75 hay là 80 tên học trò, số ấy tỉ với số học trò tốt-nghiệp ở Chasseloup-Laubat mà ra, chỉ hơn được mười xuất mà thôi. Trong số 80 tên ấy, thì 40 tên được học-bổng, được vào trường trước hết; còn dư chỗ mới để cho những học trò chịu tiền được vào. Cứ mỗi năm chỉ có một lần cho học trò vào mà thôi, Ai lười thôi không khéo, chẳng được vào, thì đành phải ngồi nhà chờ một năm nữa, hoặc phải vào trường Taberd mà học. Trường Taberd là trường của Nhà-chung. Con nhà có đạo đã vậy, con nhà

không có đạo thì thật là miễn-cường. Ngoại giả số ấy lại còn có 30 tên học trò đều được học-bổng cả, kén trong những người đã lớn tuổi, cho vào trường Sư-phạm, học ba năm đăng ra làm thầy-giáo.

Tôi đã nói tại lý gì nên tuyển học trò cho kỹ-lưỡng, việc tuyển ấy từ năm ngoái đến nay thi-hành như thế này: Phạm những học trò muốn xin vào trường Mỹ-tho, trường Gia-định, phải vào ứng tuyển một kỳ thi riêng, thường kêu là kỳ thi lấy học trò vào bực thành-chung. Muốn vào thi, phải có văn-bằng Pháp-Việt cơ-thủy, phải 13 tuổi trở lên, 16 tuổi trở xuống.

(Còn nữa)

ĐIỆN BÁO

(Dépêches)

24 juin 1917.

Mặt trận Ang-lê

Ông Sir Douglas Haig cho hay quân nghiệp trang qua phía Đông Laventie và gần lối Lombartzyde đều bị đánh thâu lui. Sáng pháo-từ của quân nghiệp bắn rất dữ tại hai bên me sông Scarpe.

Một cái vấn-đề đang trừu nghĩ

Ông Bonar Law nói tại Hạ-nghi-viện rằng ngài đang trừu nghĩ cái vấn-đề về việc chở xe-lửa trên các qua biển Manche.

Tổng khê

Theo lời khai tại Hạ-nghi-viện tàu buôn Langsa trong lúc giặc mất hết 560 ngàn tấn, song có mua và sắm lại 680 ngàn, còn 140 ngàn tấn gần ròi. Ở bên A-lo-mân mất hết 2.500 ngàn tấn nghĩa là mất hết phần nửa tàu buôn ở bên nước A-lo-mân.

Mặt trận Rút-xi

Điện tin Rút-xi cho hay rằng đơn của quân Tiệt ở tại phía Tây Neilkitt bị đánh bằng gươm nên bị chiếm đoạt ròi. Binh Rút-xi thắng tới mãi.

27 juin 1917.

Tại Gà-rét (Hi-lap)

Tin ở Athènes: Ông Jonnart cùng đi với ông Zaimis đến nói chuyện với vua rất lâu. Người ta nói rằng mấy bộ thương-thor sẽ xin thôi, chừng ấy ông Venizelos sẽ lập bộ khác để ngăn ngừa việc cử động của quan thông-soái Papoulas, thống lãnh các đạo binh tại Peloponèse.

Tại Rút-xi (Nga-la-lu)

Tin ở Pétrograd: Số lính trốn nay trở về càng ngày càng nhiều, mới có 5000 người đi qua Minsk. Theo lời một tờ báo Rút-xi nói thì chánh-phủ sẽ hủy phòng nghi-viện.

Vi khoa-lang mà sanh việc lớn

Theo tin tức ở bên La Haye gửi lại, nhưt báo Daily Mail cho hay rằng đơn ở Rotterdam thâu đoạt hết khoai-lang để dành mà gửi qua Ang-lê và A-lo-mân.

Nước Ang-lê chẳng được phan khoai của mình lại nghe nói để gửi cho A-lo-mân, nên nước Ang-lê cho chánh-phủ Hoa-lang hay được ròi về cho sanh sự to và phải cấm tam những tàu bè Hoa-lang hãy còn ở

trong hải-khẩu của Đông-minh và kêu nài nếu không gửi khoai thì phải có món nào đơm thế mới khỏi việc mich phau.

Bồi cát cở

Tin ở Jassy: Dân A-lo-mân buộc nước Ru-ma-ni đã bị chiếm ròi đó phải đóng thuế 250 triệu quan.

Mặt trận Langsa

Tại phía Bắc Moulin-Laffaux và trong đường xích-qui Craonne Cheuvreux hai bên pháo-thủ bắn nhau; 1200 trái phá bắn vài qua thành Reims.

Mặt trận Ang-lê

Binh Ang-lê tấn phát tại hai bên me sông Souchez tại mặt trận một dặm rưỡi, họ đánh 6 cái phi-thoan, làm cho 5 cái khác phải bay xuống, còn ta mất hết 5 cái.

Tại Gà-rét

Tin ở Athènes: Các đạo binh Langsa đã chiếm Stade Zapperon và nhiều nơi khác. Ông Jamais từ chức. Đức vua nói với ông Jonnart rằng Đức vua bằng lòng cho ông Venizelos lập các bộ thương-thor lại. Ông Venizelos đã đến Athènes ròi. Các đạo-binh của ông Venizelos đã đến Prévezas ròi.

28 juin 1917

Binh lực của A-lo-mân tại Pháp-quốc

Theo số của đại cơ tham-mưu Langsa tính ra thì 90 tới 100 đạo binh A-lo-mân ở mặt trận đều rút đi từ khi binh Langsa và Ang-lê công phá hồi tháng avril. Binh A-lo-mân thất 250 ngàn. Hiện bây giờ 155 đạo binh A-lo-mân còn tại Pháp-đia, cử địch với 147 đạo binh hồi tháng avril. Nhựt báo Gaulois nói rằng có 51 đạo chống cự với Ang-lê tại mặt trận chạy giải 140 ki-lô-mét, 102 đạo chống cự với Langsa tại mặt trận chạy giải 570 ki-lô-mét.

Về việc tù binh

Tin ở La Haye: Các vị phái-viên Ang-lê và A-lo-mân sẽ xem xét mấy cái vấn-đề về việc cho các người thường-dân và chiến-sĩ hồi hương; về việc đem một tù-binh trong các nước trung-lập khác hơn là đem qua nước Thụy-sơ; về việc gửi con-li, về việc hành phạt tù-binh.

Bản tin ngày với nhau đăng tránh việc định-đãi của các nước giới-thiệt.

Ngày 29 juin 1917.

Binh Huế-kỳ đã đến Đại-pháp

Toàn binh đầu của Huế-kỳ đi tàu lớn có phá thủy-lôi lăm đặc đã đến Đại-pháp ròi, việc tiếp rước rất hâu.

Chiếc « Mongolia » bị chìm

Tin ở Bombay: Chiếc « Mongolia » của hãng Compagnie Péninsulaire bị đụng thủy lôi nên chìm, xa-lập chờ hành khách và ban bê đã đến nơi ròi.

Các bộ thương-thor tại Gà-rét

Tin ở Athènes: Mới lập các bộ mới, ông Venizelos đăng cử làm Đông-lý và làm Bình-bộ thương-thor, ông Roupoulos làm làm Ngoại-vụ-bộ thương-thor và ông Condouriotis làm thủy-bộ thương-thor.

Vụ nước A-lo-mân và nước Hoa-lang

Tin ở La Haye: Nước A-lo-mân bằng lòng nhượng cho nước Hoa-lang mấy chiếc tàu A-lo-mân còn bị giam cầm trong các hải-khẩu ở Indes néerlandaises đồng trừ bị 7 chiếc tàu của Hoa-lang bị bắn chìm hôm ngày 23 février.

Tại Thụy-sơ (Thoại sĩ)

Tin ở Berne: Vì nhơn dân vật gạch liên nhà công-sứ A-lo-mân nên chánh-phủ Thụy-sơ phải cáo lỗi với quan sứ-thần A-lo-mân.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa để ngày 27: Trong miền Hurtebise và Moulin-Laffaux hai bên pháo-thủ bắn nhau. Thành Reims bị bắn phá.

Tại Gà-rét

Tin ở Athènes: Langsa xin đuổi ông Zaimis và quan cai quản số tuần-thành và trưng-trị các người xưng lập phe nghịch với ông Venizelos hôm ngày 24 juin. Ông Jonnart nói rằng tình cảnh ở tại Peloponèse rất nguy biến.

LỄ 14 JUILLET TẠI ĐÔNG-DƯƠNG

Quan Toàn-quyền tư tở cho các quan Khâm-sứ và quan Nguyễn-soái Nam-kỳ định về lễ Khánh-diên ngày 14 juillet năm nay như sau đây:

« Nhon vì đang cuộc chiến tranh Âu-châu ngày lễ Khánh-diên 14 juillet nên năm nay phải cử như năm ngoái, để mà tỏ lòng ái-quốc. Vậy nên năm nay chỉ treo cờ trong thành cùng ngoài quận, có diễu binh langsa và đạo linh tập annam ở các nơi. Trong trận binh sẽ bắn súng chào theo lệ, còn các cuộc chơi của người bản-quốc và phát đồ chơi, phát tiền cứu giúp kẻ nghèo thì cứ làm như thường.

Bãi các yến tiệc, các cuộc chơi khác.

Và quan Tổng-binh cai các đạo quân Saigon, Nam-an, và đạo thủy-binh Cap St-Jacques đã tư lĩnh cho

nhạc về cơ linh thuộc địa 11 đến ngày 14 juillet 21, đánh nhạc tại nhạc đình đường Charner, đánh những bài quốc-ca Langsa và Đông-minh.

(Truyền tin).

XIN SỬA LẠI CHỖ SÁI

Errata

Trong bài « Le Cid » trong tờ báo tuần rồi, có một vài chữ như vậy xin sửa lại:

- I. — Những người gan dạ ai qua đặng lời, sửa lại đặng lời.
- II. — Đến đây ông ừt nữa chừng, sửa lại ông ừt, chữ chẳng phải ừt.
- III. — Nơi trao ông tấn công danh, sửa lại Nơi trao ông tấn công danh.
- IV. — Thế nào cũng được mỗi mang trổ mồi, sửa lại đời chứ chẳng phải được.

Tây chai hàng tàu

(Boycottage des articles chinois)

Nhờ các vị cao-minh thường hay luận thuyết-mãi, đặng đồng-ban ta tranh quyền-lợi cùng khách, nên có nhiều người trương ra lập tiệm bán buôn, đặng chừng vài tháng kể thấy đóng cửa. Khách trú thấy vậy lại cười, nói người Annam giỏi nghề mua, chứ không giỏi nghề bán. Nghe câu ấy-ai cũng bỏ thẹn vô cùng.

Người Annam không buôn bán đặng, là vì không thạo nghề buôn và lại đồ công-nghề để mà bán thì chẳng có, nên đầu năm chỉ cuối cứ chạy lại tiệm khách mà mua cho đến đồ tạp hóa thiết dụng hằng ngày cũng vậy. Thế thì người khách không nói Ta giỏi mua, chứ không giỏi bán sao đặng.

Nay mấy trang thứ-chợ muốn cho đồng-ban ta khỏi tiếng chê bai ỷ thì phải ủng-ủng giúp cho các nhà buôn-bán Annam; tây chai hàng hóa của người Tàu. Hễ năm năm chỉ cuối cứ chạy Annam ta làm ra, hay là trong bôn-xử có, thì đừng thêm mua của khách trú. Làm đặng như thế thì các nhà kỹ-nghề của ta mới nòng nà bán đầu làm còn đỡ cơn vụng, thế phải làm cho tinh-xảo bán mới chạy, là vì chừng đây sẽ có nhiều kẻ khác ra tranh nữa. Rốt cuộc mỗi môn ta đặng đều của ta làm ta bán, lợi của ta còn ở trong tay ta, chẳng về tay khách trú nữa đặng.

Kia như hàng lụa, ở trên cù-lao giêng, ở dưới Batri, ở ngoài Bắc-kỳ người Annam ta có làm quyền thiên, cùng là nón giầy v. v. của người Bắc-kỳ vậy nếu muốn đặng há chẳng nên kiếm đồ ấy mà mua sao, dầu vụng của ta làm, nghĩ còn hơn là khéo của người mà ta mua. Bận đồ hàng coi xinh-đẹp, đội nón cho xuê-xang, mang giầy coi gọn-ghẽ, nhưng mà hôi thừ đồ của ai làm, thì chỉ cho khỏi ta nói mua của khách-trú, vậy thì ta chẳng hổ sao? Và nếu chẳng có khách-trú ở đây chắc ta phải ở trần truồng mà chờ ỷ đồ ở đâu có mà ta mua ta mặc.

Vấn bấy lâu người Annam ta vụng về trong việc kỹ-nghệ, trong việc công-thương, thì ai cũng đều rõ, vậy ngày nay ta há chẳng nên bắt chước thấy ta ở Đại-pháp mà lo thể nào cho bằng người hay sao, cứ để ai làm sẵn chạy đem tiền,đem mua, đồ đáng giá 0 \$ 50 họ bán 2 \$ 00 cũng phải mua. Nếu không mua biết làm đâu có mà dùng, Phải biết rằng ta bận đồ tốt mà chẳng phải của ta làm ra, thì chẳng khác nào ta đi rao hàng cho chúng, lại chỉ đầu là đồ của ta xấu nên ta không thèm dùng đến.

Ấy vậy ngày nay ta muốn ra buôn bán đặng cạnh tranh cùng khách, chẳng phải là mới ra học tập mà đặng lành-nghề như người đặng.

Trong việc buôn bán cũng như trong đám chiến tranh vậy nên người ta cho là thương chiến. Trong cuộc chiến tranh muốn thắng nổi người, thì phải có nhiều mưu sĩ thông thạo đường đi nước bước, cho có nhiều binh rông tướng mạnh, cho có súng ống, thuốc đạn và lương phạn, cộn trong trường thương chiến cũng vậy, phải có lắm người thông thạo, có đồ kỹ nghệ tinh xảo cho nhiều, có bạc tiền vốn liếng cho to. Nếu xét lại ta, thì chưa có mấy người thông thạo, tiền bạc chưa có bao nhiêu, đồ kỹ nghệ cũng vậy, thế thì dù sức chỉ mà thắng nổi khách, nhưng mà ngày nay ta nên lập buôn nhỏ trước đã, hầu có góp lợi nhỏ, lần lần cho quen thạo, cho có đồng người buôn chừng ấy sẽ buôn to, góp lợi to, chứ chẳng lẽ việc buôn bán chưa thông thạo, vụt ra ngoài quốc bản hiệp buôn to mà phải lo.

Vậy ta muốn giúp cho ta, thì xin hãy ừn tin tây chai hàng tàu, những món nào của người Annam ta làm đặng, thì nên lại đồ mà mua, hoặc nên thêm mua của khách. Phải một lòng tự quyết tây chai hàng tàu đi, lại tiệm Annam mà mua, mà giúp cho nhau đặng buôn may bán đắt. Tốt của người Annam là tốt của ta, giàu của Annam ta là giàu của ta, chớ nên làm giàu cho khách.

TRẦN-VĂN-CHIM.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Giá một phát súng đồng

Trong nhật-báo La Paix par le droit có nói rằng một cây súng 305 giá là 500 ngàn quan. Còn một phát súng bắn hư-hao hết 3.333 quan và thuốc nấp đây một phát là 2.000 quan, thế thì giá một phát súng là 5.333 quan.

Trước ngày khởi cuộc chiến-tranh, mỗi người lính pháo-thủ đều rõ biết một phát súng 75 giá là 25 quan.

Có đám giặc này mới ngó thấy cây súng 75 bắn đặng mấy ngàn phát mà không hư.

Nếu tính ra thì mỗi phát súng 305 giá 213 lần mất hơn một phát súng 75. Vậy mà súng 305 có bắn chết quân lính 213 lần nhiều hơn hay không? Chắc là không là vì phải chỉ súng 305 bắn chết nhiều quân lính hơn, thì cơ pháo-thủ nặng có lẽ đã bắn giết quân A-lo-măn chết hết rồi.

Các vị vương-đế cỡi phi-thoàn

Có một minh đức vua Albert cỡi phi-thoàn bay qua đường trận A-lo-măn trước hết.

Ngày xưa thì có vua I-ta-li và bà Hoàng-hậu Su-ê-đơ (Thoại-điền) bay đi trước hết.

Còn hoàng-đế A-lo-măn thì trước khi giặc, có cỡi từ-bá-lâm mà bay đi song bay đường gần mà thôi.

Từ năm 1914 đến nay vua Guillaume II hết dám bay nữa là vì ngài sợ quân-sĩ của ta bắn phá mà phải ừ.

Sở quân lính A-lo-măn

Nghề nói, quân nghịch có cả thầy 219 đạo binh, 143 đạo tại mặt trận phía Tây, 76 tại mặt trận Rút-xi, Ru-manh và Ma-cé-den.

Trong mỗi đạo binh tinh ra đặng 10 ngàn tới 12 ngàn chiến-sĩ đủ thứ binh, trong đó có 7.500 lính bộ.

Nếu đem ra mà tin thiết' thì số chiến-sĩ ít hơn, như là số binh bộ; một đạo binh bộ hồi năm 1914 thì có 1.000 người nhưng mà thiết số thì có 750 người, đến nay không đầy 600 người, trong ấy lại có 100 người không xuất chiến đặng.

Số binh A-lo-măn lối chừng, chớ không hơn 2.500.000 binh tại đường trận, 500.000 người tại nhà thương và tại trại binh, 300.000 người đặng đặng' trong các xưởng.

Sáng cử khả Phụng

(Intéressante initiative)

Bên-quản lấy làm hân hạnh phiến ừn bài sau đây của ông Nguyễn-từ-Thức, chánh chủ bút tờ Nam-trung-nhật-báo đã đề-động cho các bạn đồng nghiệp.

Vấn ông Nguyễn-từ-Thức có mối các vị soạn báo ở Nam-kỳ và các chức sự Annam giúp trong các báo-quán langsa đến ngày 21 juillet này hội nhau tại nhà hội Khuyển-học ngõ hâu-đặng công luận về sự cải lương báo quốc-ngữ.

Bên-quản hết tinh tân-thành việc sáng-cử của nhà báo Nam-trung và chức cho buổi nhóm này — rồi đây sẽ còn nhóm lại nhiều lần nữa — đặng gần chắc mỗi đồng-tâm kết liên một đoàn thể, và lại là nền cơ-sở của hội báo-giới chúng ta là hội sẽ làm nên nhiều điều ích lợi chung.

Ông Nguyễn-từ-Thức nói rằng xin mấy ông binh-bút nhật báo đề g phân chức trách của mình về báo chương mà nghị-luận tôn chỉ của mình hâu 'đem sự' nghe thấy chỉ đều ích lợi khai hóa cho bạn đồng ban, cho tròn cái chức trách của chúng ta binh-bút.

Lời ông Nguyễn-từ-Thức nói rất hợp ý với Bên-quản, nên chắc rằng đến ngày nhóm 21 juillet đây các vị đồng-nghiệp sẽ tụ-hội đi mặt mà cùng một ý trong tư tưởng ích cho nhau, chẳng những là lo về sự cải-lương báo-giới ta mà thôi, mà lại còn lo việc mở đường kinh-tế trong bôn xứ, như là sau khi mìn giặc này.

Công cuộc ấy thật là nặng nề, thật là lớn lao, nhưng mà nếu chúng ta gia công gắng sức thì cũng làm cho công cuộc ấy hóa nên nhẹ nhàng cho mọi người và càng ngày càng thêm cao trọng.

L. T. T. V.

Đồng chí tu trì

Từ ngày Nam-kỳ ta thiết báo-chương đến nay, nghị luận thông ich cho dân-đoàn, đặng đàng, thuyết cổ, biến bạch xưa nay, làm đều cải lương mở mang cho thế-đạo; chứ đây đây thì càng ngày càng mới, ấy công đức của mấy ông tiên-hiền binh bút lưu tâm cùng chúng tọc.

Hiên nay kể Nhật-báo Nam-trung ta đây:

- 1. Nóng-đề Minh-đám.
- 2. Lạc-lĩnh Tân-nân.
- 3. Nhật-báo-linh.
- 4. Công-tuân-báo.
- 5. An-hà Nhật-báo.
- 6. Nam-trung Nhật-báo.

Đó là cái nền khai hóa của quốc-dân ta chiêm nghiệm.

Nhưng tôi hãy còn nhớ mơ một điều, xin mấy ông binh bút Nhật-báo, đề ý phân chức-trách của mình về báo-chương nào mà nghị luận tôn-chỉ của mình, hâu đem sự nghe thấy chỉ đều ích lợi khai hóa cho bạn đồng-bang, cho tròn cái chức-trách của chúng ta binh bút.

Nói rằng: chức-trách, thì liệt-vị vốn biết cái chức binh bút này là của liệt-vị có công đồng-thức văn kiến, đem mành nhiệt-thành ra mà phổ cáo với khán-quan, thật chúng ta cũng thông dụng mà luận đàm đố chức. Song chúng ta phải biết cái trách này thì khán-quan cũng sẵn lòng đố trống mà nghe thấy những lời kim thạch của liệt-vị tỏ bày, hoặc một lời khen đố phải, một lời chê sự quỵ, hoặc cái trong, hoặc tung chán, tùy thời ngôn luận, tùy sự giảng đàng, khuyến khích ban đống-bang ta mau phát mìn cùng thế-đạo. Khán-quan ai chẳng đố mà nghe cái lời công luận của liệt-vị cao đàng hùng biện đố. Ấy vậy... nếu liệt-vị chẳng lưu tâm cùng chức-trách đố cho sơ số-sơ của mình, ắt chẳng khỏi khán-quan trách; có phải ra người mang cái hư danh mà phải bị cái trọng trách đố không?

Vấn phân chức-trách của chúng ta, chia ra thì chữ chức của liệt-vị binh bút, chữ trách của liệt-vị khán-quan.

Vấn xin liệt-vị hãy tu trì vào lòng, chớ chẳng phải chữ chức-trách đố là toàn của chúng ta theo đàng, ấy chẳng phải lời kiếm lời khó mà trừ người liệt-vị. Đoan chữ trách đố là chúng ta chẳng rời phần sự mà bị trách nơi khán-quan, chớ chẳng phải khán-quan xem báo-chương mà bị chửi ta chố, trách.

Cho nên tôi đề lòng ao ước làm vậy: vi liệt-vị binh bút xưa nay, vinh viết thì là khai dân-trí, hờ mồi thì là xướng hiệp-quần, ai nghe chẳng ừa, ai thấy chẳng phục, nhưng phải nhớ rằng: nơi ta chẳng mành đưng ra cho người. Bấy lâu những xưởng khai dân-trí, bấy lâu những khuyến thế hiệp quần...

Từ ngày tôi vinh viết bộ hâu trôn của mấy ông, tôi muốn hờ mồi mà nói một đố lời với bạn đồng-cộng, còn e lời nói của tôi thô sơ mà mấy ông không vui nấp, nên đây đưa tới ngày nay mà tôi ừ.

Này: những bạn binh bút ừ! muốn nói mà sợ khán-quan nghe... cười... cười, phải; nhưng sợ trước sao phải? Này bôn binh bút! Thế phải nói... xin đố lại sau lưng chúng ta thừ coi... sáu đống báo chương hâu còn chưa hiệp, mà đị khuyến mấy triệu đồng-bào? Dầu khán-quan rộng lượng chẳng cười, ta há không thàn thừ ừ ừ!

Nghĩ từ trước nhật-báo phát hiện ra thì có một vài quan mà thôi, cũng chẳng đố tư-nghi việc hiệp thế; chứ nay đố sáu nhà sử-quán rồi, sao chúng ta chẳng hiệp ý-thức lại, đặng trước vi niệm đạo-vị của chúng ta mở mang phần chức-trách cùng nhau. Sau đặng vừa lòng khán-quan sâu tinh.

Tôi chưa từng thấy người nào chẳng phải với phần sự của mình, mà phải với phần sự người bao gi. Vậy nay chúng ta xin trước hiệp-thề cùng nhau mề đều kiến thức cho báo-chương, rồi sau mề gọi khai dân-trí mới là xướng hiệp quần. Đám khuyến chừ vi hãy giải tâm lòng mầu thuận cùng nhau, mà chiều có giùm vào lời siển ước của tôi, cầu may mà giúp nên danh gia, há chẳng đẹp lắm sao? Liệt-vị ừ! chăm những tay vào đố rừa, chớ mực biền vô giầy khó chịu, liệt-vị khỏi ừ tâm tai!!!

Nên nay tôi xin mề liệt-vị binh bút báo-chương sử-quán chữ quốc-ngữ và mấy vị Annam giúp tại sử-quán Langsa, 5 giờ rưỡi chiều thứ bảy ngày 21 juillet 1917, xin qui vị đi gia đặng nhà Hội Khuyển-văn, đường Poulo Condore môn bài số 2 chúng ta đung một tiệc rượu, ngõ hâu trước thân tình đồng chí, sau đặng luận đàng đều lợi cho người soạn-báo từ đây phải mở mang hương-châm thế nào cho báo-chương, hâu tiến ích cho bạn đồng-bang, rõ nghĩa thân tình cho sử-quán.

Lưu tâm ừ tu đố đố.

Sở vọng chúng tôi thành thành.

Nam-trung Nhật-báo
Chánh chủ-bút,
Nguyễn-rữ-Thức
Kính-thỉnh.

Gia-đình giáo dục

(Education des Enfants)

(Tiếp theo)

Muốn cho con cái ngày sau nhor cách đặng hoàn-toàn, thì nay nò còn theo chon cha-mẹ, cha-mẹ phải biết thương nò cho mành cách, chớ nên

Số
cung
làm n
chép
thành
đã thờ
chàng
Bờ
thì m
việc n
lời, sa
mục, m
chiếm
thế n
quyết
thành-
gần c
nại ch
đẹp c
N
đồng-
thì cũ
lung đ
mình,
nên k
phải c
chúng
theo li
là gi,
làm th
lợi-hai
Ph
đứng
lên th
lời b
thì ph
biện
vui m
ho-a
ràng đ
lắm.
Ph
ngài m
cực kh
phải th
lần ch
nò th
ngày s
Ph
chi em
nó bi
đều c
vì m
quen n
nhau,
điều d
nhờ c
đưa l
Ph
đồng-c
(2) F
Ngu
Củ c

cuồng nộ, mọi việc đều chịu theo mà làm nó phải hư. Cha mẹ phải kèm-chế, phải lo lắng thì nào đáng khi đó thành non rồi, thì nó đã biết đủ đều, đã thông mọi việc về cơ mà xữ sự thì chẳng ai khinh bỉ nó đáng.

Bởi cho nên muốn lo hậu cho con, thì mẹ cha phải chỉ dạy cho nó biết việc nào lợi, việc nào hại, sao kêu là lợi, sao gọi là hại, và hề khi nào nó muốn làm việc gì, phải buộc nó chiêm-nghiệm trước đã, coi lợi hại thế nào, rồi sẽ quyết định. Mà hề quyết định rồi thì phải làm cho thành-trụ, dầu khó cách mấy, phải gắn công gần sức, phải có lòng nhẫn nại chờ đến thời chí, mà làm cho đến cùng.

Nếu rudi nhảm đũa con cứng-đầu cứng-cổ, vậy việc gì cũng bắt tuân, thì cũng chớ nên đánh-đập nó cho lu-đặng ép ưỡng nó phải làm theo mình, là vì đánh thết thì nó sẽ trở nên khờ-khạo. Hễ dạy thì phải dễ, phải chỉ việc lợi hại làm cho nó chứng nó hiểu đặng rồi thì nó làm theo liền, chứ như nó chưa hiểu gì là gì, nếu lấy roi mà đánh nó, nó có làm theo đi nữa nó cũng không biết lợi-hại phải-quyết là gì.

Phải tập cho nó ham làm công việc đưng cho nó lo mọi biến nhà, phải làm thế nào cho nó vui mà làm thì tốt hơn. Hễ trẻ mà có hơi biếng nhác, thì phải ngăn ngừa cho sớm, là vì đứa biếng nhác thì hay ham những đũa vui mà hại như là rượu-chè, á-phiện, hoa-nguyệt, bạc-cổ vì vậy nên phải răn đe con trẻ về sự biếng nhác cho lắm.

Phải dạy con trẻ cho biết tính cha ngài mẹ là gì, chỉ cho nó biết cha mẹ cực khổ vì nó thế nào, và cha mẹ phải thương nó chớ nhảm cách, lo-lấn cho nó trở nên người. Thương nó thế nào đưng làm hại cho nó ngày sau thì thôi.

Phải chỉ cho nó biết tính anh em chị em năn nhe thế nào. Phải tập cho nó biết thương nhau, trong mọi việc đều có nhau và giúp đỡ nhau, đưng vì một việc tu lợi mà ganh ghét nhau quên niềm hoà khí. Hễ vui chia với nhau, buồn cũng có nhau. Đứa lớn điều dắt đứa nhỏ, thương yêu đứa nhỏ, con đứa nhỏ phải kính trọng đứa lớn, vưng lời đứa lớn.

Phải dạy cho nó biết thương người đồng-chương, biết trách nhiệm nó

đối với non-quần xã-hội, phải tập nó biết yêu thương sức mình mà giúp người yếu đuối, khó nghèo hơn mình, biết nhường nhịn mà chơi, kẻ giữ mà lãnh.

Phải dạy cho nó biết phong tục trong bốn xứ và lễ nghi ra làm sao, chỉ nó hiểu đường đời rộng hẹp thế nào.

Hễ ở nhà cha mẹ biết dạy con cho phải đạo, thì đến trường ông thầy cũng dễ giáo-hóa cho nó. Và chừng nó lớn lên ra lập thân, thì trong mình đã biết mọi điều mà hành sự và lập nên danh phận.

Đưa con hư nên, cũng bởi tình cha mẹ thương yêu nhảm cách, cũng không nhảm cách. Ấy vậy phận mẹ cha cũng phải lo đều giáo-dục cho con chớ nên phủ thác mọi việc cho thầy, còn mình không xem lo đến.

TRẦN-VĂN-CHIM.

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Autour de la guerre)

Trận thủy-chiến Jutland

Trận thủy-chiến đánh lần đầu hết là ngày 31 mai, ở ngoài khơi hải-quần phía Tây Jutland và tại phía Tây Bắc hòn Horn. Ngày 30 mai quan thủy-sư John Jellicoe là quan cai-quân « Grand Fleet » có ra lệnh quét cho sạch tàn quân nghịch tại Bắc hải.

Thủy-chiến chia ra là hai đạo, một đạo thiết-giáp lăm thì quan thủy-sư Jellicoe thống lãnh, còn một đạo tuần-dương lăm thì quan thủy-sư Beatty thống lãnh, hai đạo chiến-lãm ấy chạy ngang nhau, trực chỉ qua phía đông, cách xa nhau chừng 50 ki-lô-mét.

Đến ngày 31 mai, lối 2 giờ trưa thì quan thủy-sư Beatty đã hay rằng có đạo-bình thủy của quan thủy-sư A-lo-mãn Von Hippe là người bị ngài đánh đuổi một lần rồi, hồi tháng janvier năm ngoài tại Dogger Bank.

Quan thủy-sư Beatty đem ra xuất-chiến 8 chiếc tuần-dương lăm để chiến, 3 chiếc tuần-dương lăm thiết-giáp, vài chiếc tuần-dương lăm do đưng và một đoàn thủy-lôi-lãm, còn quan thủy-sư Hipper thì 11 chiếc tuần-dương lăm để chiến, tuần-dương lăm thiết-giáp, tuần-lãm đi do đưng, thủy-lôi-lãm và tiếm thủy-đĩnh; súng đồng của A-lo-mãn thì sút hơn của Ang-lê nhưng mà đạo-bình thủy A-lo-mãn chạy theo thì nửa 1 giờ đồng hồ. Tuy vậy mà quan thủy-sư Beatty không nao núng chi cả, cứ bỏ đoàn chiến-lãm của quan thủy-sư Jellicoe mà chạy theo đưng hướng Nam trực chỉ qua hòn Horn, đặng xen vào chính giữa quân nghịch và chỗ trú nã là Wilhelmshaven, nên đoàn chiến-lãm Ang-lê không kịp đến hộ tiếp, nhưng mà theo cái thói tục Ang-lê thì bề gặp quân nghịch bắt cầu là ở đầu, thì cứ việc đánh nhau.

Đến 3 giờ rưỡi gặp tàn quân nghịch, quan thủy-sư liền ra linh bản, cách xa chừng 17 ki-lô-mét, đạo bình A-lo-mãn cũng bắn lại, trong giây phút có đoàn chiến-lãm khác chạy đến hộ tiếp A-lo-mãn.

Quan thủy-sư David Beatty bị bao vây, nên phải đánh vô-tuyến-diễn cho quan thủy-sư Jellicoe mà cầu tiếp, lúc ấy thì quan thủy-sư Jellicoe hơi còn ở cách xa chừng 100 ki-lô-mét. Quân nghịch nhắm ngay chiếc tàu Lion thương cơ quan thủy-sư Beatty mà bắn như mưa bắt, rồi nhắm chiếc Queen Mary mà bắn chìm tốt, kế đó chiếc Indefatigable bị mấy chiếc tuần-dương bao vây mà bắn nên phải bị chìm nữa.

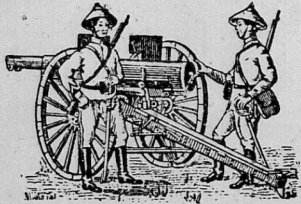
Chiếc tuần-dương Invincible thương cơ quan thủy-sư Hood khi bắn chìm hết một chiếc tuần-dương-lãm đi do đưng rồi, mới bị một trái-pháo bắn văng nhằm chỗ để thuốc đạn nên phải nổ, luôi đụt bị chìm nữa, chiếc tàu để làm hai.

Chiếc Tiger thì bị 2 chiếc thiết giáp lăm, 5, 6 chiếc tiếm-thủy-đĩnh và mười hai chiếc thủy-lôi-lãm bao vây, nên bị bắn tan nát, ống khói tàu đều lủng lỗ, tuy vậy mà trong giây phút cũng bắn chìm 3 chiếc thủy-lôi-lãm của quân nghịch, bắn hư hết mấy chiếc khác nữa, chừng tàu quân nghịch chạy rồi chiếc ấy mới chìm. Chừng 6 giờ 15 đạo bình thủy đầu của Ang-lê chạy đến, thì 32 vị đại-bá số 81 của chiếc Warspite, Valiant, Barnham và Malaya ở cách xa tàu của quân nghịch chừng 12 ki-lô-mét, thì đã bắn xạ qua rồi, thấy rõ ràng mấy chiếc bị chiếm chỗ ngai chỉ chống mũi, khói và lửa bay lên ngai ngút.

Hai đạo bình tuần-dương-lãm đấu chiến với nhau chốc có 20 phút đồng hồ, lúc ấy đoàn chiến-lãm của quan thủy-sư Jellicoe chạy tới, thì đạo bình thủy đầu của ngài đã hộ tiếp cùng đạo bình thủy của quan thủy-sư Beatty đánh đuổi quân nghịch chạy rồi.

Có mấy đoàn thủy-lôi-lãm đuổi rượt theo quân nghịch, đuổi theo bên góc một chiếc tiếm-thủy-đĩnh và một đoàn chiến-lãm chạy về chỗ trú, trong ấy có nhiều chiếc bị lửa cháy đổ trôi đưng như ai cầm đuốc mà chạy đi vậy. Lắc đuôi theo đó, quan thủy-sư Arbuthnot mới hộ mạng. Lúc đấy đã 8 giờ rưỡi tối, trời đen kịch,

Thuộc điều kiện CANON



BAO-XANH

Đã ngon mà lại rẻ tiền

hàng viết chì, và có vẽ một cái hình tôi giống như hết. Lúc đó tôi mới rõ là của Gia-quần gửi lại gạo cho tôi. Trong thư đại-lược như vậy:

« Trước bữa kỳ hạn 5 ngày, tôi đã tới đây, vì tánh ham chơi, nóng ruột nên không chờ đặng khi ngô-huynh lại; liền cỡi khí-cầu bay sang phía tây, trái qua các cũ-lao A-lô-thần, xây thấy một nơi đất rộng, bao-lao thế-giới, cảnh ở tượng-quanh lưu. Lòng tôi nghĩ: Xứ này vắng không có người ở, và lại tiếp-giới với nước Mỹ ta, thì ta nên xuống cắm cây quốc-kỳ, đặng làm nên là đất của ta tìm thấy, cũng là phu cái công đi mạo-hiêm tự xua rầy. »
 « Nghĩ kẻ đầu đây, bèn tháo bớt 6 khinh-khi trong khí-cầu, bay lán lên xuống; đi đến gần đưng Béc-vi 39 độ, coi ông thủy-ngân, thấy cách mặt đất, chừng độ 5 dặm; tôi liền chiều ông dòm ngó xuống, thì thấy chớ nã một đàn, chớ kia một đàn, lao-xao như kiến vậy. Đang lầy lằm nghĩ lạ, bỗng đâu có một vật chi, vửng vào trái khí-cầu của tôi, vội rờ coi, té ra

« vật đó có giầy giềng xuống tận mặt đất. Tôi liền liệng hết những đó »
 « nặng trong khí-cầu, lại bay trở lên; »
 « phân thì bị hơi hít của trái đất, phân thì giầy vửng nặng, tự-hớ như mây chực »
 « tạ. Tôi bèn hết sức bình-sanh, kéo sợi »
 « giầy đó lên, ề sọc mãi, vừa tới chỗ góc »
 « giầy, thì thấy có hai người nhỏ chân »
 « chất. Trời ơi! Nó làm cho tôi hoảng cả »
 « hồn vía! Tôi coi hoài, măn-mó mãi, »
 « trước còn nghe tiếng kêu rí rí, kè kè thì »
 « thắp nạm ngay đơ, té ra vì nó sợ quá »
 « mà chết. »

« Tức thì tôi quay khí-cầu bay trở về »
 « nhà khách-sạn, nghĩ cái giềng người »
 « này, tự ngày cha mẹ đẻ đến giờ, chưa »
 « từng ngó thấy, mà trong khoa-học nhơn- »
 « chừong (học về các giềng người) cũng »
 « không nghe nói gì đến. Và lại giềng »
 « người nhỏ nhỏ như vậy, mà biết chơi »
 « giầy đây, thì cũng đã có chút văn-minh, »
 « không phải như giềng mới hoá sanh, »
 « còn ăn lông ở lỗ? Quyết nhiên là có »
 « một xã-hội riêng, sanh sanh hoá hoá ở »
 « chốn này đã lâu đời lắm!

« Bởi cố đó, nên tôi vội vàng muốn »
 « đến tận nơi, đi thám-biêm một lần »
 « nữa, đặng coi chỗ đó ra mầu rắng, cho »
 « nên không kỳ chớ ngô-huynh, cứ xin »
 « tha lỗi! »
 « Còn hai người chân chất, tôi bặt »
 « đặng đây, phiến ngô-huynh đem về để »
 « vô trong nhà bác-vật, cho thiên-hạ xem »
 « chung. Sau hoặc có cái chi lạ nữa, sẽ »
 « lại giới tiếp về cho ngô-huynh hay. Chi »
 « chước! Chí chúc!! »

Tôi đọc hết bức thư-thờ của Gia-quần, mừng rỡ xiết hạo, bèn nghĩ chơn hai ngày, liền xuống tàu trở về thành Hoa-thanh-đôn.

Khi đến nơi liền đem hai người nhỏ ấy, để bày trong nhà bác-vật, và đưng báo cho thiên-hạ đến coi. Tin ấy đồn ra, người trong nước đua nhau đi xem đưng như hội. Nhà học nhơn-chừong, xum nhau nghiên-cứu, sanh ra không biết bao nhiêu là những cái vấn-đề nghi hỏi. Tôi lại ngày trong tin Gia-quần, có chuyện chi lạ về lãn thám-biêm thứ hai này, cho tôi hay nữa, đưng khỏi trông mong.

(Còn nữa)

(2) Feuilleton du 12 Juillet 1917. N° 489

TRUYỆN
Người Thăm-hiêm

NƯỚC CHÂN-CHẤT

Của ông Bá-lạp-Mông nước Mỹ soạn.
L. T. L. dịch sách lâu ra.

(tiếp theo)

Vừa trong rương đó, có một sợi giây gai, cột hai người nhỏ, cao không đầy 3 tấc; mặt mày râu tóc, tứ-chỉ ngu-nau, in hệt như người ta, không khác một chút nào hết. Và lại có để thuốc phòng thú như thế, thì chắc cũng là một nơi giống có sanh-khí, chớ không phải là của tay nhơn-tạo làm nên.

Tôi bình-sanh chưa từng nghe trên địa-cầu mà có cái giềng người Chân-Chất như vậy, nên thấy mà hoảng hồn vía, bặt phải là quái quái hoà!

Tôi cũng chưa hiểu ông già đó ở đâu mà có vật này, vì có gì lại đem cho tôi coi? Bởi vậy tôi mới hỏi ông già đó, thì ông rờ thì lấy một cái thư đưa cho tôi coi. Thấy ngoài bao thư chữ viết

nhờ vậy nên quân nghịch mới dặng thoát thân.

Đến ngày mai, 1^{er} juin thì đoàn thủy-chiến Ang-lê đã chạy đến phía Tây Nam hơn Horn, kiểm chẳng ra đường quân nghịch chạy về chỗ trú. Đến chiều mới chạy về hải ngạn Ang-lê.

Đạo binh thủy Ang-lê thất 15 chiếc; 3 chiếc tuần-dương-lâm để chiến những là: chiếc Queen Mary, Indefatigable, Invincible; 3 chiếc tuần dương-lâm thiết giáp, những là: chiếc Defence, Black Prince, Warrior, 9 chiếc-thủy lôi-lâm. Hai quan thủy-su Hood và Arbuthnot tử trận và 331 quân thủy và 5000 binh thủy.

Còn đạo binh A-lơ-mãn thất hết 16 chiếc; 9 chiếc tuần-dương 6 chiếc-thủy-lôi-lâm và 1 chiếc liêm-thủy-dinh, và lại năm chiếc bị hư; 1 chiếc thiết giáp-lâm, một chiếc tuần dương-lâm, và 3 chiếc-thủy lôi-lâm.

Chuyện làm ruộng

(Canseries sur l'Agriculture)

(tiếp theo)

Nay trong nghề canh-nông, ta ấn định rằng điều thứ nhất là đừng để lỗ vốn. Nhưng có khi trồng cần thận lắm mà cũng bị hại, bởi vì trời tiết trời đất thất thường. Như vậy thì ta lại phải dự phòng về đàng ấy nữa: Chi bằng đừng có khư khư chỉ trông một thứ, lỗ mà mất mùa, không biết lấy gì kẻo lại. Đành rằng ở Nam-kỳ ta, nghề cấy lúa là nghề chánh, nhưng lễ thường, hễ gạo lúa xấu, thì thứ khác tốt, vậy có phải kém đàng nọ, để có đàng kia bù không?

Nhưng tôi xin nhắc lại lần nữa rằng cấy lúa cũng như trồng các thứ khác. Nếu biết thổ-chất vườn ruộng của mình thế nào, tính chất cây cối của mình thế nào, lại biết nên bán những thứ mùa nào, thì bao giờ cũng được hoa-lợi tốt hơn. Như vậy của người đầu thất mà của mình vẫn còn được.

Nếu ông không tin điều ấy, mà cho trồng nghề canh-nông cũng có may rủi bất kỳ, dầu người làm ruộng trước có được mãi, sau cũng kém đi, vì màu đất càng ngày càng hoa mòn dần, thì hoa-lợi cũng phải càng

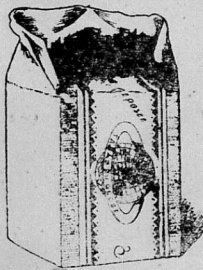
ngày càng kém. Vì quả như vậy, thì ông không cho cậu Kỳ làm nghề canh-nông cũng phải. Bàng muốn chắc nữa thì ông đem bán hết ruộng nương, lấy tiền mua giấy công-phiếu; hay là cho người làm-việc vay mượn, mà lấy nặng lời, thì ông mới thoà có tiền lương, chẳng mất. Mà tính cảnh những người làm việc, lương ít tiền nhiều thường hay bán tưng.

— Thời bác cũng đừng phàn nàn về những tình cảnh những người làm việc nữa. Ở đời dễ may người đã biết yên phận, nhưng cũng chẳng ai lại muốn giờ nghề làm gì! Người làm-việc tuy lương thấp thì thật, nhưng lại nhờ có bổng ngoại. 16 người cưỡi vợ tiệc đãi rất trọng thể, giả-thứ thăng cháu nhà tôi cứ ở nhà-quê, thì chẳng đời nào có được những việc sang trọng như vậy.

— Ông nói như vậy, tôi xin thử kể những cảnh cậu Kỳ ở chốn nhà-quê xem nò sung sướng hơn không? Cậu ấy đã học chữ Tây, thì cũng như tôi ngày trước, hầu là thêm nhiệm những lý-thường mới. Kia bên Đại-pháp, lâu nay vẫn kể những cảnh sung sướng của người không đi làm việc nhà-nước cho con trẻ nghe. Thời nghề đi làm việc dầu phải dẫu không, tôi cũng chẳng cần biện lý làm gì. Nhưng có một điều tôi chắc là có: Là người làm việc

Thuốc gói chưa vẫn hiệu GLOBE

AI AI CỨNG VÀ VÌ NỖ THOM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères' trứ thuốc này mà thôi.

dầu chăm chỉ đến đâu, mà nếu chức trên không khuyết, thì cũng chẳng đời nào được tăng lương ngay. Nay như tôi đây, nếu không lên được chức huyện, thì những người thông-ngôn mới bỏ còn đời cho đến khi tôi chết, mới được an lên một bậc. Nói tóm lại, thì tình cảnh mình không tự tiện ở mình kia. Chớ như phần ông chuyên theo nghề ruộng, dầu chẳng giàu có cho lắm, nhưng chẳng phải tùy tùng ai. Nếu ông

cũng chịu khó nhọc, cũng dùng trí-lực vào việc làm ruộng của ông, như người làm việc các sở, thì chắc công việc của ông/lại là phát đạt. Về lại cách thức làm ruộng trong sách đã dạy cả rồi, mà chẳng bao giờ trái với những điều ông đã kinh nghiệm, thật là giúp cho ông những việc không được may mắn xưa nay, mà ông lại không phải chia lời với sách.

(Còn nữa)

VĂN-CHƯƠNG Morceaux choisis

Le Cid. Corneille ACTE PREMIER SCENE II L'Infante — Léonor — Le Page. L'Infante Page, allez avertir Chimène de ma part Qu'aujourd'hui pour me voir elle attend un peu tard! Et que mon amitié se plaint de sa paresse (Le page rentre) Léonor. Madame, chaque jour même désir vous presser: Et dans son entretien je vous chaque jour Demander en quel point se trouve son amour. L'Infante Ce n'est pas sans sujet je l'ai presque forcée A recevoir les traits dont son âme est blessée; Elle aime don Rodrigue a vaincu son dédain; Ainsi de ses amants ayant formé les chaînes. Je dois prendre intérêt à voir finir leurs peines

Léonor Madame, toutefois parmi leurs bons succès Vous montrez un chagrin qui va jusqu'à l'exces. Cet amour, qui tous deux les comble d'allégresse, Fait-il de ce grand cœur la profonde tristesse? Et ce grand intérêt que vous prenez pour Vous rendit malheureuse alors qu'ils sont heureux? Mais je vais trop avant et deviens indiscrette. L'Infante Ma tristesse redouble à la tenir secrète. Ecoute, écoute enfin comme j'ai combattu, Ecoute quels assauts brave encore ma vertu. L'amour est un tyran qui n'épargne personne. Ce jeune cavalier, cet amant que je donne Je l'aime. Léonor Vous l'aimez.

Tuồng le Cid Corneille THỨ NHẤT LỚP THỨ HAI ANH-PHANG LÊ-NỎ HOAN-QUAN Anh Phang Hoan-quan! chạy nói rẽ rồi. Rằng nàng Si-mên y coi chầu chờ, Rằng: ta rái men tiêu thờ. Trách nàng thâm viếng, bỏ thờ mai mai, Lê-nỏ Thưa! bà tướng bậy như hoài. Chuyện trò ngày một ngày hai cũng năng, Nơi nào đánh gởi hường nan. Bấy nhiều bà cứ hỏi năng luôn luôn. Anh Phang Có tích mới dịch ra tuồng. Con dao, thàng kệp, định tuồng tai ai, Duyên kia chàng ép cũng nai. Khôi tình năng gánh một vai nặng hoàng, Bó-ri kết đảng đạo hang. Nhờ ta giảng giục, khuyến rầy mang lần, Si-men mà dặng thân gan. Nhờ ta dụ-đỗ, ăn cần trước sau, Xích-thăng ta trôi chầu nhau. Nền ta trông thấy mau mau phi lòng, Lê-nỏ Chắc thành mọi việc bà trông. Cứ sao bà thắm trong lòng thiết tha, Duyên lành đôi lứa vui là. Phải duyên khuyển rồi lòng bà buồn chàng, Giúp người phải liều bang bang. Người vui mình khổ mới rằng thì ân, Thời thời đôi bài khuyển thân. Xin dung lòng ngữ phần trần phạm sáu, Anh Phang Sầu tu càng giấp càng sâu. Hãy nghe phương điều giải sáu buổi này, Mặc dẫu lòng giục, tình say. Giữ tròn tiết-hang, đặng cay chẳng mang, Chớ tình là chửa bao tang. Cứ mong nhiều hai chẳng màng quân nhơn, Cậu tướng nhữ người tình nhơn. Cấn ta cho đó mới phần ta thương. Lê-nỏ Bẩm bà! thiết chắc bà thương?

Feuilleton du 12 Juillet 1917. N° 489

Tiêu thuyết Annam

(Roman Annamite) Của quan Chung-phủ Đốc-học Hải-dương soạn ra L. T. L. dịch nôm (tiếp theo)

Đêm hôm đó, Huy-quân ngủ trong cảm-vệ, đem đẩy tổ theo hầu như thường, không phòng bị chi cả.

Kể ngày mai, tề điện vừa xong, bà quan gán lui trào, Bàng-vô tức thì đánh liêm-thình ba hồi trống hiệu, các quan ai nấy nhìn nhau rụng lập-cấp. Huy-quân truyền quân đóng cửa, bắt Bàng-vô toan chém ngay lúc đó. Thủy-trung bấu can rằng:

— Ấy khoan! Ấy khoan!! Tên này dám cả gan mưu nghịch, chắc bề đặng cũng đông, nếu chém ngay, sau ai cũng đổ thừa cho thàng chết cả. Thà hãy giam lại, để rồi tra xem ai là người thù-phạm vụ này!

Huy-quân nghe lời, bèn truyền giam Bàng-vô ở trong ngục tội.

Đám quân lính ở ngoài, nghe tiếng trống hiệu, thàng tay thước, đưa tay đao, chạy xô nhau vào trong phủ. Tới nơi thì cửa đã đóng, tiếng nghia-phân ầm ầm, vang trời động đất. Huy-quân bèn kêu Châu-quân lại mà mắng rằng:

— Quan-lời chức coi việc binh, sao không đem quân ra nghiêm-nã tội loạn-dâng đó được à!

Châu-quân dạ dạ lui ra. Huy-quân liến qui trước liêm-cửu Thanh-vương khằng-khải khảng rằng:

— Bà quan bạo-dộng, làm loạn cung-dinh, hạ-thần vâng mạng thác-cổ, thế xin đem quân ra thảo-tặc, nếu được là nhờ oai-linh của đại-vương, hồng-phước của xa-tắc. Bàng không, hạ-thần xin một thức dặng theo xuống xuôi vàng, cũng là thỏa vong-linh nơi chín suối.

Khôn rồi đứng dậy, tay cầm thanh bảo-kiếm của Thanh-vương bởi sanh thời, truyền quân gác xe giá ngự voi ra

trận. Châu-quân đứng trên lầu thành, truyền loa xuống dụ quân lính rằng:

— Bớ ba quân!... Nay từ-cung còn quân-láng ở trong nhà, cần lui bay không được tên nào nổi lên giục. Hoặc muốn kêu nài sự chi nữa, có ta đây sẽ chuyển tâu có cho?

Chư-quân nghe tiếng loa truyền, bèn la lớn lên rằng:

— Chử-soái cũng một tội với Huy-quân đó sao? Nếu không mở cửa cho chúng tôi vào, thì chử-soái àt cũng đâu rơi xuống đất!

Châu-quân-công sợ rụng, bèn mở cửa thành cho quân lính kéo nhau vào, Huy-quân cầm gươm nhảy lên mình voi xông ra, hét lớn tiếng rằng:

— Tội bay đâu phải về đây, còn lao xao tao chém lấy đầu!

Tội lính thấy Huy-quân ngồi đường-dương trên mình voi, oai-phong lẫm-lẫm, đưa nào đưa này hét vào không dám động đậy. Có một tên đánh búa ra nói rằng:

— Đánh rần phải đánh cho dập đầu, chỉ mà nhút nhát như cheo vậy!

Tội lính lại xô xô nhau ra, xúm quanh mình voi, kẻ lấy giáo đâm, người cầm ngói liện, voi sợ cuộn vòi găm hết lên mây tiêng rồi đứng lại, Huy-quân vừa được cung bắn, thì giây cung đứt, lại lay sóng bắn, thì có mây liện, tội lính cầm cái móc, móc được tên quân-tượng té nhào xuống đất, chém ra từ đoạn. Huy-quân đứng thế, liến lấy đoàn-đạo lao xuống, cũng làm anh bị bể đầu bể óc.

Song càng ngày quân kéo đến càng đông, có một đám lên voi của Tuyên-vô, miu lên đười voi mới móc được Huy-quân xuống, liến đánh chết một, mới lấy gan chia nhau mỗi đĩa ăn một chút, còn xác thì kéo bỏ ngoài cửa Tuyên-vô.

Em ruột Huy-quân là Hanh-vô-bầu, ở nhà nghe tin, vội vàng chạy ngựa vào phủ, vừa đi đến chùa Báo-thiền, đại lễ liến kêu đứng lại, lấy đá đánh bị óc, liện xác xuống dưới hồ Thủy-quân.

(Còn nữa)

Mets la m... El vous... Comme il... Pardou... Si je sor... Une gra... Que d'ad... El que... Vou... GIÁ... Gia ba... Gia tư... lơn (ba... Saigòn... Qu... Chanh... juillet, c... lra 6 gi... ky. Cac... Gallen T... Chring-l... Quâ-lý... xe-lư đ... Khâm-sư... mà rưc... juillet ng... đi dao... Natri đ... ban đem... det. Beu... các kho... Som m... từ biệt V... hời, đên... chán-ch... điều luật... là này g... quyn, v... Khâm-sư... Xong r... bộ qu n... Nam-ky... Varella k... Saigon đ... đ không... HỘ... Hội-đò... juillet 10... chừ đem... ray thán... đem ma... va các ch... ba thán... bộn hát c... dip lốt ch... thâu tiền... việc thá... đến 4 s... bô chừ đ... M... Ngày 3... Hamelin... một ngư... kia tên t... với nhàu... dao lại c... ngay tr... ngưc, c... Thàng... trôn, lư... kíp m g... Chagnec... Còn h... thưng-t... chết luô...

L'Infante
Mets la main sur mon cœur.
Et vois comme il se trouble au nom de son vainqueur,
Comme il le reconnaît.

Léonor
Pardonnez-moi Madame,
Si je sors du respect pour blâmer cette flamme.
Une grande princesse à ce point s'oublier?
Que d'admettre en son coeur un simple cavalier?
Et que dirait le roi, que dirait la Castille?
Vous souvient-il encore de qui vous êtes fille?

Anh Phang
Ngực ta tay đặc thì tướng thiết hư,
Biết chàng ta đã trong tư.
Hề nghe tên già nao-nư trong lòng.
Lê-nô
Xin bà cho tôi để trong.
Tinh riêng xin giữ nhẹ lòng chàng nhen.
Phận làm công chúa nữ quên,
Giảm đèn vào đã một tên tướng trong,
Mau lâu cũng thâu mình đứng.
Vua cha, Cach-ty sau tưởng nơi sau?
Thưa! bà con của ông nao!
Vây bà có nhớ hay sao hồi bà?

(Còn nữa)

Tạ-trung-Nghĩa, Trávinh dịch-nôm

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giã bạc khò nhà-nước... 3 f. 55
Giã lửa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Chơ-
lon (bao trả lại)... 2 f. 30 tới 2 f. 35.

Saigon

Quan Toàn-quyền về Nam-kỳ

Chánh-phủ truyền tin rằng ngày mồng 9
juillet, quan Toàn-quyền sẽ đi chuyên xe-
lửa 6 giờ lên đường về Trung-kỳ và Nam-
kỳ. Các quan theo hầu ngài là ông Le
Gallen Thống-sứ Bắc-kỳ, ông Delestre
Chưởng-ly đề hình, ông Pasquier và Touzet
Quản-ly phòng-van quan Toàn-quyền. Khi
xe-lửa đến tại Vinh buổi tối thì có quan
Khâm-sứ Trung-kỳ Charles đến đón trước
mà rước quan Toàn-quyền. Qua ngày 10
juillet chính lên xe hơi với quan Khâm-sứ
đi dạo xem cuộc làm đường từ Vinh đi
Natrai đến Keonna, thăm sở Chazet, nghỉ
bạn đêm tại Voi-bo ra thăm các sở Bor-
det, Beut và Ferey, và trại چرا của rừng,
các kho xe-lửa, trở về Vinh 11 juillet.

Sớm mai ngày 12 juillet ngài đi xe hơi
từ biệt Vinh, đến các ghe Hà-tĩnh, Đồng-
hời, đến Huế 19 giờ. Ngày 14 nhằm lễ
chánh-chung, ngài có làm lễ ban-hành những
điều luật mới Annam cho các quan Toàn-
quyền, và Đốc-khai-Đình, và các quan
Khâm-sứ Trung-kỳ, quan Thống-sứ Bắc-kỳ,
quan Chưởng-ly đề hình dự lễ.

Xong rồi quan Toàn-quyền sẽ đi đường
bộ qua ngạn các tỉnh Nam-trung-kỳ mà về
Nam-kỳ. Ngài sẽ đi coi công việc đường
Varella khức chốt nối đường quan lộ từ
Saigon đến cõi Tàu hãy còn gập-gình xe
đi không đàng.

(Communiqué)

Hội-đồng thành-phố nhóm

Hội-đồng thành-phố nhóm hôm mồng 4
juillet 10 giờ sớm mai, khi bàn đến việc
bản chợ đêm thì hội-đồng nghị luận rằng: Xưa
nay thành-phố đã cho con buôn đến bán chợ
đêm mà thị trường hạ thủng theo lời ông Gros
và các chủ tiệm ở Chợ-mới nài xin, song qua
bà tháng rồi mà không thấy lợi, đầu mà có
bun hát *caïque* đông rạp ở trước Chợ-mới là
đẹp tốt cho con buôn đáng bán, mà mỗi ngày
thầu tiền chỗ có 2 cát bạc, còn tốn ra mà lo
việc thầu tiền, và chuyên khác thì phải xuất
đến 4 x 35 mỗi ngày. Cho nên thành-phố định
bỏ chợ đêm.

Một người giết hai mạng

Ngày 30 juin lối 8 giờ rưỡi tại ngã đường
Hamelin giáp đường Némésis, có hai đờn bà
một người tên Phan-thị-Kính 20 tuổi, người
kia tên thị Hôn 29 tuổi đang đứng trò chuyện
với nhau, thỉnh thoảng một người bồi-bếp, xách
dao lại chém hai áy. Thị Kính bị một dao
ngay chổ, gần bên vai tả, thị Hôn bị cũng lời
ngực, cả hai té nhào xuống chết gìa.

Thằng sát nhân hai áy á rồi xách dao chạy
trốn, lúc ấy có hai người tây áp lại bắt nó
kịp mà giao cho lính tuần đặc lại Bôt đường
Chagneau, bằng không thì nó thoát được rồi.

Còn hai á kia, người ta vội và chở lại nhà
thương-thị, quan thầy chưa kịp xử trước thì
chết luôn.

Tôi xin ông hồi âm cho tôi chắc ỹ và cho
tôi sắp đặt trước mà tiếp rước ông.
Thôi, ít hàng kính chúc cho ông như
đường hạnh phúc, cho báo quán ông hồng
phát miên trường và xin ông rõ ràng chừng
lời có lòng trong đợi ông làm làm.
P. S. — Và các cuộc chơi của chúng tôi
thì khởi sự từ ngày 13 juillet lối 3 giờ chiều.
Vây xin ông hãy đến ngày 12 juillet cho tiện
bè hành trình và cho kịp các cuộc lễ.
Đầu thú,
LÊ-QUAN-LIỆM đit Bấy.

SỰ SỐNG CỦA CÁC CON THÚ VẬT LẤY BƯỚC TRUNG MÀ TÍNH

Con nhũ-đu	sống đặng 24 giờ
» bò rầy	» 6 tuần lễ
» bướm-bướm	» 2 tháng
» bọ chét	» 2 tháng
» ruồi	» 3-4 tháng
» muỗi	» 6 tháng
» kiến	» 1 năm
» đẽ	» 1 »
» ong	» 1 »
» thỏ rừng	» 6-10 »
» thỏ nhà	» 8 »
» trư	» 8-10 »
» chó	» 10-12 năm
» rãng	» 10 năm
» chim quỳên	» 12 »
» chèo sói	» 12-15 năm
» mèo	» 12-15 năm
» ết	» 15 năm
» chim bạch yến	» 15-20 năm
» cóc	» 20 năm
» hồng đầu tư ỡ	» 18 »
» hổ	» 25 »
» ngra	» 25-30 năm
» ó	» 30 năm
» nai	» 30-40 năm
» lão nhực	» 35-40 »
» lạc đà	» 35-40 »
» già nhơn	» 40 năm
» điệt (Héron)	» 50 »
» sư-tử	» 50 »
» gấu	» 50 »
» qua	» 80 »
» cá hát ngư (brochet)	» 100 »
» cá lý-ngư (carpe)	» 100 »
» voi	sống đặng 100 »
» kệt	» 100 »
» rùa	» 100 »

TRẦN-VĂN-CHIM.

hiều người tham sác. Thủ xét lại
cho kỹ thì sác tham phải, phải tham
sác, là vì sác là một món báo trên
đời, chẳng phải để kiếm đặng, chẳng
phải để mua đặng, người người thấy
đều muốn. Cho [đến] đời mấy người
mù, nghe nói cũng khoái tai, cũng
muốn ntra, huôn chỉ là người có mắt
mà xem, há thấy sác mà không xem
vây chẳng là rất ờng. Thật là mấy có
ở T... Đ... xinh đẹp, nếu lúc dư giờ
có mấy có ỹ lại qua, chắc xem hoài
không mỏi mắt. Kia như có bầy,
cũng ở xóm T... Đ... tác không cao
không thấp, da trắng trẻo gương trong,
mỏi đờng son đờm, bô trắng
mảnh mai liễu thấy cũng hờn, con
mặt đen ngần quỳên đợ cũng kềm, còn
ruồi một đều là chưa thấy có cưỡi
lần nào, nhưng mà cái miện chẳng
khác qua hoa-đào cẩu ngăm.

Thật là: *Tượng coi xa, người ta
coi gần*, (nghĩa là đứng xa thấy
tượng là tượng về, chừng lại gần
mới biết là người ta) nên có lắm kẻ
mỏi bữa sớm mai đứng đầu đường
mà trông cở đi xuống, lại tưởng là
Hàng-ngà ở trên cung nguyệt, rên
rên gót hải bước xuống trần-gian.

Tốt như thế, chẳng nên khen sao.
[TRẦN-VĂN-MICM.]

SƯU XUẤT TÂN KỲ

(Les curiosités)

Những người ngủ ít hơn hết
Trong một kiếp sanh, con người
phải ngủ hết một phần ba. Tuy vậy
mặc dầu lại có nhiều người ngủ ít
qua đời, trừ ra mấy lúc nằm chiêm
bào.

Có một người ở tại Luân-đốn, 63
tuổi, trong 24 giờ (một ngày một
đêm) thì ngủ không đầy 15 phút
đồng hồ. Tuy ngủ ít như thế nhưng
mà cũng chẳng phải đau ốm gì.

Ông Jeremy Taylor, hồi đời thế-kỷ
thứ 17 nói rằng trong một ngày 24
giờ, thì ngài ngủ một giấc 3 giờ
cũng đủ.

Quan Thống-soái G. A. Elliot là
người bảo thủ Gibraltar trong hai
năm trời (1780-1782) ngủ một đêm
không đầy 3, 4 giờ.

Ông thầy mê xê Joh-Hunter và vua
Frédéric le Grand hồi đời thế-kỷ thứ
18 ngủ một ngày chừng 5 giờ.

AI TÍN

Bon-quan mới đặng tin buồn rằng quan
Đốc phủ Nguyễn-gi-Tân Hường-tho đặng 78
tuổi mới từ trần tại Vũng-liêm Bồn-quán
xin gởi vài lời phân ưu cùng hữu quỳên
ông Nguyễn-ngọc-Lân và cầu xin linh
hồn quan lớn Nguyễn-dại-Nhơn tiêu diêu từ
toại nơi cõi thêu.

B. Q.

THƠ TIN VÀNG LẠI

(Petites correspondances)

Longxuyen, le 3 juillet 1917

Ông Lê-quang-Liêm đit Bấy, Hội-trưởng
Khuyến-học-hội tại Longxuyen.
Kính gởi cho ông Chánh-chủ-bút tờ báo
Lục-tinh-lân-Van.

Saigon.

Lời cho ông rõ: nhưn điệp lễ Chách-chung
tôi đây hồi chúng tôi có thiết lập nhiều cuộc
vui chơi tại Longxuyen ngõ đặng kiếm tiền
mà cứu giúp cho các hội Phước-thiện trong
Nam-kỳ và bên Mậu-quốc. Trong chương
trình các cuộc chơi này thì có định hát hai
đêm, tới 13 juillet thì diễn tuồng Annam và
tới 14 juillet thì diễn tuồng Langsa. Những
kép hát thì rồng mây thấy thuộc trong hội
Khuyến-học.

Tuồng hát Annam là tuồng của người
trong hội mới đặt ra. Đây là chúng tôi muốn
bắt chước thử theo cách hát của thầy chúng
ta là người Pháp-quốc. Kép hát chúng tôi đều
giả tâm rãng sức mà làm cho thành tựu, mà
ông cũng rõ ràng van sự khởi đầu nang. Vây
chúng tôi ước ao cho có người cao minh từ
thực, chuyên lo tấn hóa thư ông vậy, đến dự
cuộc hát này đặng chỉ bảo chỗ sai, chớ,
sừa lời tệ, cho chúng tôi thì tẩy làm hạnh
thần.

Ấy vậy tôi kính mời ông và xin ông vui
lòng đến Longxuyen trước là làm cho rõ ràng
cuộc của chúng tôi bây sau nữa khuyên bảo
giùm chúng tôi về sự học đời tấn hóa theo
cách hát của người Langsa.

Tôi cũng có gởi thơ mà mới hết chủ bút
các tờ như báo trong Nam-kỳ. Tôi tưởng
chắc rằng ông đã sẵn dạ đoàn thể, sẵn chí
dục tâu nên chẳng lẽ ông không vui lòng mà
nhằm lời tôi kính mời đây.

Thề tục phủ ba

(Note mondaine)

Mỗi bữa chiều rạo bước chơi, đến
đầu đờn nghe nói chuyện mấy á ở
đường M... tốt, mấy có ở T... Đ.
xinh. Độ bao nhiêu đó thì hiểu rõ



— Cậu lính Hai-mươi-ba này thiệt là lịch sự trai!
— Vây chớ, mấy không thấy nó cứ hút thử thuốc DOLLAR

Trong số ấy không có tính máy người không ngủ nướng mà sớm mai.

Đồ di-dịch và sách-vở giá bằng vàng

Có một người viết báo Anh-lê kia có ý-tục mạch kiếm cho biết coi tại nước Anh-lê và Huế-kỳ những món nào mà tiền hơn hết trong thứ đó, nên người tìm ra những món này giá mắc hơn hết:-

Nội máy cái giường ngủ của ông lord Sackville tại chỗ Kwote Park thì có một cái giường hồi đời vua Jacques 1^{er} giá hơn 200 ngàn quan.

Mười cái ghế ngồi của ông Higham lâu đã có 12 đời rồi, giá mỗi cái có 25 ngàn quan, thế thì 12 cái đó giá là 250 ngàn quan.

Một cái ghế dựa của ông Chippendale giá là 130 ngàn quan.

Ông bá-tước Zeeds cách it lâu đây mới mua một cái bàn kiểu của Louis thứ 14, giá là 250 ngàn quan.

Ông van hộ Vanderbilt có mua một cái tủ giá hơn 100 ngàn quan.

Ông Murand là người phú-hộ ở Nhiêu-do có sắm một cái đèn chông 250 ngàn quan.

(Hỏi thử nếu đam cho ai máy món đồ ấy, chẳng biết ai vui lòng mà lấy không há???)

TRẦN-VÂN-CHIM,

NHỮNG SÁCH CỦA BẢN XÃ IN RA
In bán rồi:

- Tại Báo quán Lợi-tình Tàn-vấn có bán những sách quốc-ngữ sau đây:
- Sơ học luân lý, TRẦN-THÔNG-KIM. . . 0\$30
 - The La Fontaine điển nôm, Ng.v.v. VINH. Quyển thứ nhất. . . 0 10
 - Quyển thứ nhì. . . 0 05
 - Chuyên trẻ con của Perrault tiếng-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 1^{er} lioret. . . 0 10
 - Chuyên trẻ con của Perrault tiếng-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 2^e lioret. . . 0 10
 - Sư-phạm giáo khoa, Tr. THÔNG-KIM Nam sĩ sơ học, TRẦN-THÔNG-KIM (1^{er} lioret). . . 0 30
 - Ấu-học tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỤC. . . 0 10
 - Nam sĩ sơ học, TRẦN-THÔNG-KIM (2^e lioret). . . 0 30
 - Văn Quốc Ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU. . . 0 25
 - Văn-học tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỤC. . . 0 10
 - Ấu-học cách-tri độc bản, TRẦN-VĂN-QUANG. . . 0 20
 - Ấu-học luân-lý tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỤC. . . 0 10

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỜ SẴN	CÁN TA	GIÁ BẠC
Củi lò	Thước chường	1 50 tới 2 00
Cây trầm 0=45 tới 0=50.	một tạ	2 00
	vàng	2 50
Cây dẻ nhuộm	"	1 50
	vàng lợt	85 00
	đỏ.	130 90
Gạch tiêu.	một muôn	150 00
Gạch Bắc-kỳ	"	6 50
Gạch Hồng-mạo.	một trăm	3 50
	"	6 50
Gạch xi-măng	"	250 tới 350
	"	20 " 30
Đầu khâu	60 kil. 4	170 " 180
	"	100 " 140
Cao-su	"	0 95
	"	1 35
Vôi bột	"	70 " 85
Vôi cục Bắc-kỳ	100 kil.	27 " 33
Sáp ong	60 kil. 4	6 " 8
Hèo sống	100 kil.	8 " 10
Dừa khô	68 kil.	25 " 27
	"	28 " 30
Sừng	"	35 " 37
	"	63 " 420
Bông	60 kil. 400	10 " 12
	60 " 420	40 " 46
	60 " 400	25 " 35
Tôm khô không vỏ, hạng nhất	"	20 " 25
Tôm khô còn vỏ	68 kil.	135 00
Vàng nhạ, số 1.	60 " 400	100 00
" số 2.	"	31 tới 33
Nhựa sơn chưa lọc.	"	6 " 7
Đạn phụng	60 kil.	9 80 tới 10 00
Hột sơn	68 " 400	8 00 " 10 00
Dầu cá.	68 " 400	21 " 25 00
Mỡ heo	68 " 400	23 " 25 00
Dầu phụng.	68 " 400	18 " 20 00
Dầu dừa	"	4 50
Cải Cao-mên	60 kil. 400	2 50
Đạn kho Nam-kỳ	100 kil.	1 80 1 90
Bắp trắng.	"	2 70 2 80
Bắp đỏ.	75 kil.	28 tới 36
Cau khô	68 " 400	26 " 28
	"	51 " 53
	"	34 " 36
	"	50 " 51
	"	35 " 36
	"	61 " 62
	"	22 " 24
Đa	trầu	5
	bò.	65
	nai.	35
Hồ tiêu	có giấy	60 kil. 400
	không giấy	55
Tiền sọc có giấy	"	60 kil. 400
Khô tra	"	250 tới 300
Máy sợi	"	160 " 200
Ngói móc.	"	45 " 60
Ngói ống.	"	40 " 50
Ngói Bắc-kỳ	"	360 400
	"	340
	"	360 " 400
Bông bóng cả	trầu	150 cân
	nhì.	360 400
	ba.	340
	tr.	360 " 400
	Tânchâu	340 400
	Batri-Mocay	360 " 400
	Cambodge	0 90
Tơ	"	150 cân
	"	340
	"	360 " 400
Mủ.	"	0 90

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thien họ hàng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng một chực đống đồ bằng khí-tục mình đã hao tốn trong con lăm lạng.

Trong lúc nóng nực
Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bọ thường thì chớ khá dùng những rượu khạt vị dạn ra giá đắt (apéritifs férales) và ở trong một đôi khi tên rất hay nữa cũng có bán thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tàn niềm dich (la maiguense) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất trí kỳ vị.

Vi sao vậy?
Trước một khắc đống đồ khi ngồi bàn mà gần cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÈ RƯỢU QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tá đống San-Paolo (Espagne) đất, rất kỳ lạ là xir nóng nực, cũng như xir Đàng-trong ta đây. Rượu này rất tim bạng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh trị thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy ki ay dùng cốt đườngy bát-hồ mà gần vị đắng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thoả, dầu cho ai mà hay ken lỵa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài
xơi tình mình mua cái hiệu dán trên eo như vậy:

Nhà MAZET
đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rời uống thử mà coi, thiết quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xuân.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất bổ sanh.

Hãy dài ban hĩa thiết mình một ly **TONI KOLA** Minh hàng DENIS frères trử mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các ban hàng rằng: Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ cang. Hãng sẵn lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VI

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết
Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire
par NGUYỄN-VĂN-MAI

Professor d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat
Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine.

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm, mà phải viết đầu bài hay là đầu ngữ, hoặc viết đ hay là g ở trước c hay là t, có g hay là ch của quan Đốc học

Nhơn có lời chú thích của quan Đốc học chánh, ngày 31 oát 1916. đây rằng "Đến các Khoa thì tôi đây, thì trong những bài học về tiếng annam quan giám-khảo chấm vở hết sực nghiêm", vậy nên tôi ngu ý đon

bản này, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tự-điền-Genibrel và Paulus Cua. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bản tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thanh mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Giá: 0 \$ 40

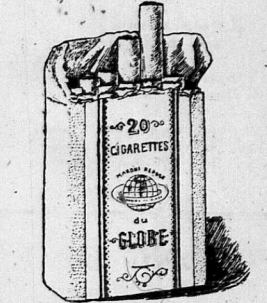
Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordson. SAIGON.

BẮC VẬT SƠ HỌC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH, ông Gordon soạn, bản vẽ và chữ
HÀ, THUY, ĐOÀ, THO, và các.

- Hàng chữ Latinh . . . 0 30
- Hàng chữ quốc-ngữ . . 0 30
- Trên giấy mỹ thuật . . 0 04

Thuốc hiệu GLOBE

Hút không hề khô cò



Có một mình hãng Denis Frères trử thuốc này mà thôi.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES
En Tous Genres
Prix Modérés

NG. CHI-HOÀ
GRAVEUR
22, AMIRAL DUPRE SAIGON

Kính trình chư quý vị tôi có lập TIỆM KHÁC CÓN ĐÁU BÔNG VÀ MŨ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô biê đá càm thạch đê mà (pierres-tombales), có đủ thứ con đầu lạ. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thư cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi và ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đợi ơn cù.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. SAIGON

XIN COI CHO BIẾT:

Chư quý vị muốn dùng các thứ CÓN ĐÁU CỎ ĐÚ kiểu mới thiết hay. Xin gởi thư lại tiệm tôi mà lấy catalogue coi đặng lựa mà dùng.

Kính trình.
T.-khamn^{er}-Long, GRAVEUR.
149 rue Catina SAIGON.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI

(Rượu gà que lưi)

Có một thứ rượu Rhum mana này hay trử bình rai, nóng lnh hay làm cho si yên, tiêu tàn hay trử bình gũ nhưvô và thiên thời. Rượu này rất đai danh, thiên hạ rất chuộng và lại lưi hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thì đả và phải nài, cho phải cái về có dán nhãn trử như hình kiển đinh một bên đấy.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épicerie).

HÀNG TRƯ ĐỒ TRANG SỨC

hiệu LAMOTTE tại Paris và Marseille

Saxons,

Nước thơm gôu dậu.
Nước thơm Eaux de Cologne.

Các thứ hàng đồu thm đê cho các tiệm hớt tóc đung.

Có trử tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÓA VẬT

Đồ hộp,
Rượu chác,
Rượu mạnh,
Dầu ăn, Saxons,
Nón, mũ,

Đa đong đay, đa thuốc và dầu thom các thứ hiệu.

Có trử tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì đỡ ở những đại-học đường ra, đừng độc-biện việc chè thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÀN HỒI HÀNG VÀ ĐƯỢC ƯỚC HỒI HÀNG HƠN 100 NĂM TẠI PARIS

ĐƯỢC BÀN HỒI HÀNG VÀ ĐƯỢC ƯỚC HỒI HÀNG HƠN 100 NĂM TẠI PARIS

Cửa ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái Mé-dal, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngoại-hạng Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.Z.- Paulhae Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trưng bán tại BOY LANDRY Ở 19 đường Bonnard, Saigon. Đồng-dương là ông Ở 19 đường Francis-Garrier (Bờ-bò Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Ha-một). Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được bết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mật. Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xừ trọng phạt các nhà làm mạo rồi. VẬT HÚT THUỐC HIỆU JOB là bảo thủ sức khỏe và lại là rành mùi thuốc ngon.



Nhất là trong xứ Nam-kỳ. — Người nữ đứng rình sự nóng nực vô quan hệ. Thiết là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau đớn thời quá, song có nhiều người vì nó mà mệt mỏi trở nên leai-đọa, ăn uống không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Vì vì thường bệnh hoặc ăn ngủ không loai-thức chi. Hãy uống một hai hũn Pilules Pink trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ dễ dàng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ căn bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thanh dương đứng trứ, cải chứng leai-đọa, mệt mỏi.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Norgnale, Saigon. Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



NHƯƠNG NHA NỮ Y SI (Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kìa Prothèse Bloc Hút-ký v. v. Nhỏ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bít răng hư từ 5 \$ sắp lên, trồng răng thường công răng và có dự đồ phụ tăng. Hãy đến nhà 33 đường Filippiat, Saigon.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1º Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2º Tiên-cần-báo-hậu thứ 8, 0 30 3º Tuồng Lục-văn-Tiên . . . 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Bền ông và đôn bà. Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc như hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chứ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tạo, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chủ quý khách thì hãng Dubonnet rao cho ai này hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mật cho bọn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán là Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chặc. — Có dán chơang một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh. Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY ở vào số 88 & đường Kinh lập môn bài số 88, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES LẬP RA TỪ NĂM 1882 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ saxon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu saxon này: Một là « Toni Kola Secrestat ». Hai là: Saint Raphaël Ducois. Hàng này cũng có bán từ các đất và chắc làm, hiệu là từ « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa. Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chĩnh ra ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon. Rượu Tisane de Champagne supérieure: B-et-S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kều là « Nil » có thứ rượu kều là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NAY CÓ QUÊN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÂM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne Mà thôi Hãng F. NICHOL, CAFFORT Successeur ở đường Calmat số 36 Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. BÍ THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Sẽ đã tốt lại giá rẻ Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy: M. F. NICHOL, CAFFORT Successeur, 36 rue Calmat. — SAIGON.

BIBLIOTHÈQUE DE VULGARISATION

Fondée à Saigon, en 1910, par F.-H. SCHNEIDER

BUREAUX : à Saigon, 7, Boulevard Norodom. — à Hanoi, 20, Boulevard Carreau

A partir du 15 JUILLET prochain

PARAITRA CHAQUE DIMANCHE

LA

Gazette de Cochinchine

Édition française du LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN

Ce nouvel organe, qui porte à quatre les périodiques de la Bibliothèque de Vulgarisation, savoir :

- A Saigon. { le LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN journal d'information, rédigé en Quôc-ngữ, hebdomadaire.
la GAZETTE DE COCHINCHINE rédigée en Français, hebdomadaire, paraissant le Dimanche.
- A Hanoi. { le TRUNG-BẮC-TÂN-VÂN journal d'information, rédigé en Quôc-ngữ, tri-hebdomadaire.
la ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHÍ revue hebdomadaire, publiée en Quôc-ngữ,

sera rédigé en Français et exclusivement consacré à la défense des intérêts des indigènes et à la Vulgarisation des sciences et méthodes économiques françaises en Cochinchine.

Cette nouvelle publication nous permet enfin de régulariser nos prix de vente et d'abonnement que nous avons maintenus jusqu'à ce jour, malgré la hausse constante du papier et du frêt et les difficultés d'approvisionnement toujours croissantes.

Les abonnements seront, à partir du 15 Juillet, tarifés d'après le barème suivant :

	UNE SEULE PUBLICATION	DEUX PUBLICATIONS	TROIS PUBLICATIONS	LES QUATRE PUBLICATIONS
1 an.	6 \$ 00	11 \$ 00	15 \$ 00	18 \$ 00
6 mois	3 50	6 00	8 00	10 00
3 mois	2 00	3 50	5 00	6 00

VENTE AU NUMÉRO :

Le Lục-Tỉnh-Tân-Vân. — La Gazette de Cochinchine et le Trung-bác. 0 \$ 10
La Đông-Dương-Tập-Chí. 0 15

En raison des fêtes du 14 Juillet, le premier numéro de la Gazette de Cochinchine sera mis en vente le mardi 17 Juillet seulement.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.....

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

*Contre la fraude à mille deux cent
cinquante quatre exemplaires*